8. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

*a. Trình tự thực hiện:*

 - Cá nhân đề nghị xét tặng gửi 06 (sáu) bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Phú Thọ.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu có trong hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn để cá nhân lập hồ sơ hoặc cá nhân, tổ chức được ủy quyền lập hồ sơ hoàn thiện và nộp lại chậm nhất sau 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa.

- Hội đồng cấp tỉnh thực hiện quy trình xét chọn, gửi báo cáo về kết quả xét chọn đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị.

- Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ thực hiện quy trình xét chọn, gửi báo cáo về kết quả xét chọn đến Hội đồng cấp Nhà nước và thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn tới Hội đồng cấp tỉnh đã gửi hồ sơ.

- Hội đồng cấp Nhà nước thực hiện quy trình xét chọn, hoàn chỉnh hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) xem xét, trình Chủ tịch nước quyết định phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”; gửi báo cáo xét chọn đến Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn tới Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Lễ công bố Quyết định phong tặng và trao danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” của Chủ tịch nước.

*b. Cách thức thực hiện:*

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Phú Thọ.

 - Địa chỉ: Đường Trần Phú – P. Gia Cẩm – TP Việt Trì.

 - Điện thoại : 0210.3 992.583

*c. Thành phần hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

1) Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25/6/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể);

2) Các tài liệu chứng minh tri thức, kỹ năng và những đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể gồm: Băng đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ; bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, giải thưởng, bằng khen và các tài liệu khác liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 06 (sáu) bộ.

*d. Thời hạn giải quyết:* Căn cứ theo Kế hoạch xét tặng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân, tổ chức.

*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

*- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Chủ tịch nước.

*- Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Quyết định hành chính.

*h. Lệ phí:* Không.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25/6/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể).

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và quần chúng mến mộ, kính trọng; đào tạo được cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

- Có tài năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có cống hiến to lớn, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên cả nước, thể hiện ở việc nắm giữ kỹ năng, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể, có thành tích, giải thưởng, sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị cao về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật;

- Có thời gian hoạt động trong nghề từ 20 năm trở lên và đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”.

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2014.

- Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 8 năm 2014.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Ảnh CMTND*

*Cỡ 4cm x 6cm*

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ**

**XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”**

*(Độ dài không quá 05 trang khổ A4)*

**I. SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1. Họ và tên (khai sinh):........................................ Nam, Nữ:.......................

2. Tên gọi khác (nếu có):...............................................................................

3. Ngày, tháng, năm sinh: .............................................................................

4. Dân tộc: ....................................................................................................

5. Nguyên quán: ...........................................................................................

……………………………………………………………………………...

6. Hộ khẩu thường trú:..................................................................................

 7. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:………………..………………

8. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể……............................

9. Năm được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”: .............................

10. Điện thoại nhà riêng: ....................................Di động:............................

11. Địa chỉ liên hệ:........................................................................................

12. Người liên hệ khi cần:…………………….……………………………

 Điện thoại:……..……………………………….................................

13. Số lượng học trò đã truyền dạy được:….…….…………………….

14. Học trò tiêu biểu:

 Họ và tên:…………………… ……………………………………

 Ngày tháng năm sinh:………………………………………………

 Địa chỉ:………………… …………………….……………………

………………………………………………….…………..……………….

Điện thoại nhà riêng:...................................Di động:....................................

**II. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ THAM GIA THỰC HÀNH
DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ:**

(Kê khai về quá trình học tập và tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể (được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã mất, địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có)); đã thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ như thế nào,...).

………………………………………….…………………………………………

………………………………………….…………………………………………

………………………………………….…………………………………………

…………………………………………………………….………………………

**III. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ**

Mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:….…………………….........…….

………………………………………………………….…………………………

…………………………………………………….………………………………

………………………………………………….…………………………………

…………………………………………….………………………………………

**IV. KHEN THƯỞNG**

Kê khai thành tích khen thưởng từ trước đến nay

………………………………………….…………………………………………

…………………………………………………………….………………………

…………………………………………………………….………………………

…………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………….……………………

**V. KỶ LUẬT**

…………………………………………………….………………………………

…………………………………………………….………………………………

 Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin đã kê khai và thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và di sản văn hóa sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”./.

|  |  |
| --- | --- |
| *……………, ngày ..... tháng ..... năm....***Xác nhận1** **TM.Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú****Chủ tịch***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *……………, ngày ..... tháng ..... năm....***Ng­ười khai** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

*……………, ngày ..... tháng ..... năm....*

**Xác nhận của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch2**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

1 Xác nhận về cư trú, sự tuân thủ luật pháp và các quy định tại nơi cư trú.

2 Sau khi có biên bản lấy ý kiến của cộng đồng dân cư địa phương nơi người đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc của Hội nghề nghiệp.